

GIÁ BÁN	
ĐỒNG PHÁP - NGOẠI - QUỐC	
Một năm 3.500	6.500
Sáu tháng 2.200	3.500
Ba tháng 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho
M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. - Al
đang quảng cáo, việc riêng,
xin thương - nghị trước.

TIẾNG-DÂN

CHUYÊN TIẾM CHỮ HỮU
HUỖNH-THỨC-KHANG
Quần - lý
TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

La Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

ĐÀO-QUẢN
55 173, đường Đông-bà, Huế
Hộp thư: 55 81
Giấy phép số: 55 62
Giấy phép: TIENGDAN - Huế

Vua không dân
thì trị với ai?

Kính - thơ

Tiếng súng Thương-hải với hội sức quân của quốc-tê

Cuộc Trung-Nhật xung đột từ miền Mãn-châu đã mấy tháng nay rồi lan sang Thượng-hải. Hội Quốc Liên không ngày nào không đem vào để kỷ chép trên tập biên bản hội nghị, lại phải ủy viên đi tra báo cáo làm rầm rền, mà hai bên cứ chọi nhau, quả bom cứ rơi vào Hạp-bắc Ngô-tùng, các sở công, nhà tư và tánh mạng là của nhân dân bị hư hại không ít. Nay lại đến hội sức quân mở hội ở Thượng-hải thì cứ nổ. Thế mà những bài diễn văn và những lời tranh biện trong hội sức quân, nghe cũng hùng hồn sảng khoái lắm. Vì tiếng bom tiếng súng ở bên Viên - đóng gần đó con đường diễn thuyết diễn truyền sang đến bên này, dấu cho rợn rợn thế nào, cũng bị tiếng diễn giảng và tiếng biện luận của các nhà bác-sĩ ngoại giao kia nó che át mất chứ gì. Có lẽ đầu bên này mỗi ngày hô hào lo việc phòng bị mà mấy nhà đại biểu, trong hội có cả nhà đại biểu của nước đang đứng trong cuộc xung đột ấy, mà họ không nghe biết hay sao?

Cái đời mới thành những hội nghị cũng đòi ra cái nghĩa mới hết. Trông hội phi chiến sức quân, mà nghe tiếng súng tiếng bom chọi nhau rầm rầm, cũng như bên tai cái hội « góp một vay hai » mà mất hết cả vốn, là cuộc xung đột, việc nghĩa mà mấy trăm đồng, chỉ còn được vài chục chứ gì. Như vậy ta sau này sẽ có tự vị mới, nên thêm một nghĩa mới cho hai chữ « sức quân » là thêm binh bị thì được chứ gì!!

«Cha mẹ nói oan, quan nói hiệp»

Ái gia họ ở tận chân trời, góc bể mà một lần họ bước chân đến bãi đất « hình chữ s này », tôi tưởng nếu họ biết bọ họ năm ba tiếng Annam vừa đủ hiểu câu « Cha mẹ nói oan, quan nói hiệp », thì không cần gì kinh nghiệm quan sát, cũng biết rõ cái tâm lý và cái chỗ độ gia đình xã hội « đặc sắc » của con nhà Rồng Tiên là thế nào? Chỉ đọc qua mấy chữ ấy, thì cái cách sinh hoạt của ta đã thấy rõ trong trí họ!

Câu ấy nó làm tiêu biểu cho tâm lý người mình, là vì cái chỗ độ chuyên chế của người mình phát sinh ra trước mà sau mới nảy ra câu tục ngữ lưu truyền ấy, câu ấy là do lời miệng người bị ức chế than van chứ có phải là thưng ngọc khuôn vàng đâu; thế mà có nhiều người không hiểu câu nói ấy mà tưởng lầm rằng:

Hề không làm cha mẹ thì thôi, chớ làm cha mẹ thì được cái đặc quyền nói oan cho con Con đâu có muốn cái lại, đâu muốn bày tỏ ý kiến và công lý cũng không xong. Vì còn những câu khác nó ràng buộc nữa. Như câu: « Cá không ăn muối cá ương, con cái cha mẹ trăm đường con hư ».

Còn nói chi đến câu « quan nói hiệp » là câu thiên hạ thường đọc xưa nay, họ cho là lẽ đương nhiên kia. Hề làm quan thì có quyền được nói hiệp, gác cả công lý và pháp luật một bên. Bởi thế mới có những tên ác ôn ông Phủ Ngọc.

Ấy đó, cái câu « cha mẹ nói oan, quan nói hiệp » là chỉ để tiêu biểu cho cái chế độ chuyên chế mà thôi, chớ nào phải cái câu từ truyền độ làm lương mà nói cần đầu, xin ai xét lại xem.

ĐỒNG TÙNG.

Thông kê số con song-sinh

Luyện sinh, người mình gọi là con sinh đôi, nghĩa là một thai mà sinh hai con. Tội tệt ra không chỉ sinh đôi mà thôi, có kẻ sinh 3, 4 nữa kia, nhưng song sinh là phần nhiều nên gọi là sinh đôi.

Con sinh đôi trạng mạo thường giống in nhau, ai cũng nhận thế. Nói về địa phận các nước thì ở Âu Mỹ, nước Ý đại Lợi là nhiều hơn. Nước Nga với Tây ban Nha số dân đông ít khác nhau, song tình quán binh thì số song sinh nước Nga, thường xếp ba nước Tây ban Nha. Xem, thế thì rõ ở xứ kia họ gặp nhau, con song sinh nhiều hơn ở xứ kia họ gặp nhau.

Và lại song sinh cũng là thường thấy, không đủ lạ; có một thai mà sinh đến mấy con nữa kia: Ở Bắc Mỹ đã điều tra từ 1910 đến khai sinh tại có một cái thai sinh 3; cứ 371.125 cái ăn khai sinh thì có một cái thai sinh 4. Có một đứa thì là các con trong gia mà rồi gặp nhà có thai sinh 4 thì không cho là phúc mà lấy làm phàn nàn, vì cái khổ nuôi giậy về sau.

Ở nước Mỹ một thai mà sinh 5 con, đã có 29 lần rồi. Ấy là căn cứ theo lời báo cáo của các cháu chớ không phải là chuyện cười đâu.

Ở xứ ta theo học thuyết và thói tục truyền lấy « đồng con trai » làm phúc, thế mà ở nước Mỹ lại lấy làm khổ, đủ rõ trách nhiệm làm cha mẹ ở xứ mình chỉ có cái « đẻ » mà thôi, không nói gì đến sự nuôi và giậy chứ gì.

HAI NƯỚC QUÂN - CHỦ LẬP - HIỆN TRÊN THẾ - GIỚI CÓ CÁI LỊCH - SỬ ĐẶC - BIỆT :

ANH VÀ NHẬT

Không nói đầu xa, chỉ kể gần 30 năm lại đây, chúng ta thấy biết bao nhiêu nền quân chủ trên thế giới bị đổ sụp một cách mau chóng, đều là oai quyền lừng lẫy, thanh thế oanh liệt như vua Nga vua Đức mà cũng không tránh khỏi cái nạn ấy. Hiện trên thế giới ngày nay, không nói nước, nướ, này nói nước mạnh đứng vào hàng nhất trong liệt cường, thì có nước Nhật cùng nước Anh còn giữ nguyên cái nền quân chủ như trước, không bị lay chuyển. Bởi cái gương hai nước mạnh ấy mà ở các nước nhỏ những phái phục tịch bảo hoàng của viện chứng đề bình vực chủ nghĩa của mình mà mong muốn khôi phục quyền đế vương chuyên chế, ngày trước.

Ở trên hoàn cảnh ngày nay mà còn có nước quân chủ chiếm cái ghế liệt cường như Anh và Nhật, không phải là chuyện lạ. Nhưng chúng ta phải nhận là tình cảnh đặc biệt, khác với hoàn cảnh chung vậy. Vậy thử đi xem chỗ đặc biệt trên cái nền quân chủ của hai nước ấy ra thế nào.

Trước nói nước Nhật là nước láng giềng bên Á-đông ta. Nước Nhật từ hiệu Thần-Vô lập quốc truyền lại đến nay đã trên 2500 năm. Một giống kế tiếp nhau, cái ngai vàng độc độc như kia thủy chung có một họ, không có cái trường hợp « Tổng sực Nguyễn trời, mai Đình chiêu Lý » như các nước quân chủ khác. Câu chuyện « Vạn thế như thế hệ » (萬世一系) trên lịch sử, người Nhật thường tự phụ và khoe với thế giới luôn.

Bởi vậy nên người trong nước, đối với vua tức là đối với nước, nước với vua nhập chung vào trong một quan niệm mà không chia rẽ ra, tuyệt nhiên không có nảy ra cái tư tưởng: phò triệu Minh, diệt triệu Thanh, phò họ Lê, diệt họ Trịnh... Ấy là một điều đặc sắc trên lịch sử riêng của nền quân chủ Nhật bản, nó đã thành cái tinh di truyền lâu đời. Gia dĩ từ đời Minh-Trị duy tân, theo chánh thể lập hiến Âu-tây mà nhượng quyền tự do cho dân. Những công việc do chánh phủ (vua) thì hành ra, không cái gì mất lòng tin nhiệm của dân, mà thành hiệu lại được rõ ràng trước mắt công chúng, như công cuộc cải cách củng đánh Tàu đánh Nga (1894-1904), v.v.

làm cho tăng thêm tấm lòng yêu mến của thần dân. Nói tóm một câu, là bao nhiêu cái hại chuyên chế ở các nước quân chủ khác, dân Nhật bản đều không mắc phải cái hại nào, mà chỉ thấy những điều về vang và ích lợi. Nền quân chủ Nhật-bản có cái đặc sắc như thế nên cứ đứng vững mà không bị lay động.

Nước Anh thì cái nền quân chủ không được muốn dời một giống như Nhật-bản kia, song là một nước thủy tổ lập hiến trên hoàn cầu. Bề ngoài vẫn giữ nền quân chủ mà bề trong hiến pháp hoàn bị, dân quyền phát đạt hơn các nước khác. Hiến pháp nước Anh cũng trải qua nhiều lần cải mệnh mà lập thành, khác các nước kia là không có lưu buýt mà thôi. Mọi nhà nhân học nước Mỹ là Burgess phê bình hiến pháp nước Anh nói rằng: « Nước Anh từ thống nhất về sau có ba lần cách mệnh: 1) năm 1215, lần thứ nhất, là từ chức quốc gia, do quyền quân chủ mà dời sang qui tộc; 2) năm 1485, lần cách mệnh thứ hai, thiệt quyền quốc gia do qui tộc mà dời sang binh dân; 3) năm 1832, lần thứ ba này, cái cách phép tuyên cử theo cách phổ thông mà quyền chánh trong nước vào trong tay binh dân quốc hội... »

Thế là chánh thể quân chủ lập hiến nước Anh trải bao phen cách mệnh mới gây nên. Gia dĩ người Anh lấy tinh thần kiên nhẫn cùng năng lực tự trị mà lập thành bản Đại-hiến-chương (Magna) và quyền Lợi pháp điển (Bill of Right), rõ là hiến pháp đặc biệt của nước Anh, có phải nước nào cũng bắt chước cái vô nó mà mạo được hay sao? Xem như một vị nữ chủ ngồi trên ngai vàng (Vức-da-ri-Á) trên 40 năm, mà trong thời kỳ ấy, nước Anh chiếm cả ba quyền trên thế giới, có ai thấy bà Hoàng-đế ấy có kế hoạch gì đâu, chẳng qua quốc hội làm cả công việc, còn bà chỉ hưởng cái vinh dự trong cái phạm vi « vô trách nhiệm » ấy thôi. Một hội công ty mà chiếm lãnh được Ấn-độ, mấy chiếc tàu bán a-phiến mà mở phụ đầu Hương cảng và quyền lợi bên miền Viễn-đông này. Năng lực quốc dân như thế, dầu cho ông vua thế nào, nước

CÁI KIỆN KHÓ XỬ

dùng cấm phẩm: đạn «dum-dum»

Giống người có nhiều cách ghê gớm, như là cái nạn chiến tranh, chiến tranh có nhiều thứ lợi khi mà nguy hiểm như là thứ độc đạn dum-dum vì rất nguy hiểm nên các liệt cường đã cùng nhau ký nghị định cấm dùng Cái gì đã cấm, hề ai phạm đến thì có tội, theo luật cấm mà trị, như các thứ sách và báo mà bị cấm không được lưu hành và tàng trữ ở xứ ta, cái đó chưa đến nguy hiểm lắm, mà ai phạm luật còn bị tội thay, huống chi thứ độc đạn là dữ sát người kia.

Vì sự dạn cấm nói trên mà trong cuộc Trung Nhật chọi nhau ở Thượng hải xảy ra một vụ kiện. Vụ kiện này cũng ở trong vụ kiện Trung Nhật ở Quốc Liên, chớ không phải việc khác, song có khó xử hơn nữa kia. Vì cuộc xung đột kia rõ ràng trước tai mắt người ta, chứng cứ phân minh còn để biện bạch, ai khác ai trực, chớ vụ kiện đạn dum-dum này thì chứng cứ lờ mờ lắm:

Một bên Tàu kiện rằng quân Nhật dùng đạn ấy, lấy chứng rằng có người lính Tàu bị đạn đem vào nhà thương, có thầy thuốc Đức là ông gì đó tra nghiệm vết thương, nhận ra rằng vết đạn dum-dum. Còn bên Nhật kiện lấy chứng rằng lượng được đạn của quân Tàu bắn có đạn dum-dum, gọi cả gói đem trình cho ủy hội Quốc Liên...

Vụ kiện khó xử thiệt! Ai có dân chúng mà cái chứng nghe lời thối như thế, thì việc kiện bồi làm s o báy giờ? Nói thầy thuốc Đức chứng nghiệm, biết dấu bác thầy thuốc ấy không binh vi ỉau, hoặc Tàu có lo lót như lối kiện ở xứ ta. Còn cái chứng của bác Nhật kia thì nói lượng được, có ai làm chứng? Nếu của bác mà bác đưa ra thì mấy tháng cũng có, lựa là một gói.

Quốc-Liên xử bên nào phải? Cái vấn đề phải giải rõ ràng kia mà còn xử chưa xong, huống gì việc này. Theo ý chúng ông thì chỉ có một cách xử, là : đạn với đạn / Chàng-ông

TRUNG NHẬT XUNG ĐỘT

Xem trang tư

cũng cứ cường thịnh

Ấy đó, xem lịch sử quân chủ nước Nhật và nước Anh, có cái tánh chất đặc biệt, khác hẳn các nước quân chủ trên hoàn cầu. Bởi cái cơ đặc biệt ấy nên ở vào cái đời nhân đạo thịnh vượng này mà cái ngai vàng kia vẫn không lay động. Hiện thế giới này dân tộc nào viện cái gương quân chủ nước Anh nước Nhật mà đề xướng câu chuyện « bảo hoàng, phục tịch » toàn khỏi phục quyền chánh chuyên chế ngày xưa, xin hãy xem xét chỗ đặc biệt trên lịch sử quân chủ của hai nước ấy.

Giống hay là khác, xin đánh một dấu hỏi? Minh-Viên

Vai đều mà đàn bà nên biết trong lúc có thai

Khám thai. — Khi nào nghi có thai thì phải đi khám, hoặc tới nhà thương, hoặc tìm thầy thuốc. Như không phải có thai thì không cần giữ gìn phòng bị gì, như có thai thì, thì nên biết phép dưỡng thai. Nhưng bệnh thuộc về bộ Tam, Phế, Thận và Bàn Tọa hay thành ra nặng vì sự có thai nghén; bởi vậy khi có thai, như là có thai con so, nếu không đi khám thì làm thế nào mà biết có các bệnh ấy. Cũng tại không đi khám xét trong khi có thai, cho nên có người đàn bà sanh đẻ không đúng vuông tròn, bị nhiều nỗi khổ khổ.

Cần nghỉ. — Khi có thai không nên làm công việc nặng nề, như là hai tháng sau, tức là tháng thứ tám và tháng thứ chín thì phải tịh dưỡng ban hết. N người đàn bà nghèo ở xứ nào cũng vậy, vì sự nghèo khổ cho nên dầu có thai, cũng làm việc mãi cho tới khi đẻ mới thôi. Phép dưỡng thai nói đây, cũng như trăm nghìn phép khác, thuộc về vệ sinh khoa, ngộ bộ ỉ bù ỉch cho phải phụ nữ nghèo quá! Các nhà chuyên môn khoa hộ sinh đã xét ra hai điều đích xác có chứng cứ rõ ràng: 1/ khi có thai mà làm việc mệt mỏi, thì hay đẻ thiếu tháng và sanh con yếu đuối; 2/ khi có thai mà nghỉ dưỡng thai trong hai tháng chót thì đẻ con mạnh mẽ và nặng cân. Vì lẽ đó cho nên các công sở hay tư sở, người ta theo luật lao động, cho các phụ nữ nghỉ dưỡng thai hai tháng mà trả đủ tiền lương.

Đi đường. — Khi có thai tháng đầu và tháng chót, không nên đi đường xa, không nên đi xe điện hay xe lửa trên con đường có nhiều khúc hiểm trở làm cho người bộ hành nhào lộn, xóc nảy, xóc xuôi trên xe. Tháng đầu là thai mới đậu, tháng chót là thai gần nở, ỉn không biết giữ gìn, thì có thể sinh ra sự tai hại là đẻ non.

Ăn uống. — Lúc có thai, nếu trong mình mạnh khỏe, ăn ngon miệng, thì cứ ăn uống như thường; bình nhật, ăn món gì thì lúc đó cứ việc dùng những món đó. Ở xứ ta có đôi nơi họ tưởng lầm: khi có thai nên ăn món gì nhiều, để mạnh thai. Như vậy là rất hại cho người đàn bà. Một điều nên chú ý về sự tiêu hóa khi có thai là không nên để đói. Nhiều người đàn bà bình nhật đã có sẵn bệnh táo, thì khi có thai lại thêm táo hơn; vì cái từ « cung (da-con) mỗi ngày mỗi lớn đề chộn khúc đại-trường làm cho sự vận động phải kém, thì sinh ra táo. Trong khi có thai, nếu không đi đại tiện được thì phải dùng thuốc nhuận-trường. Thuốc nhuận trường hay như thế, thì liền như và không độc, là dầu thầu-đu. Cứ mỗi buổi tối uống hai hay là ba muỗng cà-phê; nếu hơi khó uống, thì nên hòa với sữa bò, hoặc nước chanh tươi hay là nước đường mà uống. (Còn nữa) H. M. L.

CÙNG QUI ĐỘC-GIÀ

Các Ngài còn thiếu tiền báo, hãy nhớ gọi về cho, để tiện việc sổ sách, rất cảm ơn. Tiếng-Dân

VĂN-VĂN

Trông bạn

Trông ai trông mãi cứ ngồi trông,
Ái hỡi tri âm cũ thủa lòng!
Thật ruột gang sơn dầu một mối,
Thác lòng son sắt trái ba đồng.
Gió mưa khêu giân trời thay sắc,
Nắm tháng mưa vai dãi lộn vông.
Trông mãi trông hoài sao cũng gặp,
Lẽ nào minh chỉ một mình không.

Đời người

Không biết vì đâu lại có đời?
Có đời rồi lại có con người.
Nắng mưa dãi dãi thắm lao khổ,
Danh lợi đua chen cuộc rủi đời.
Sống đã không vui nên ở khác,
Chết cần đeo giân hồn khôn cười!
Nghĩ hoài nghĩ mãi không ra lý,
Không biết vì đâu lại có đời!

Hạt sen

Tạo nhân trước vẫn thành là đấng,
Kể quả rày xem hạt van thiên,
Ngôi nỏ đồng xanh pha ngọc trắng,
Trông lòng chổi phốt trợn mồm lên.
Giương in dạn nguyệt, tròn không khuyết,
Nhấn trỏ màu xuân dục lại liền,
Sao chổi vào tay thầy thuốc bô,
Toay cơ tạo hóa một và viên.

Sen tàn

Thế chẳng cần đâu dưới gió lộng,
Chợt lòng ngang thẳng đã trời hay,
Bà ngàn con chim bôn theo nguyệt,
Mười vạn rơi đôn bóng trở mây.
Sắc ỳ không chẳng? không ỳ sắc,
Cây cùn gốc đó gốc cùn cây,
Chàng bao lâu nữa động sang họ,
Lá lợp lau hồng lớp lớp bay.

V. D.

HUYỀN-THỨC-KHÁNG CÔNG-TY

(Chuyên trách tập cổ vốn 80.800\$00 Hội sở tại Huế R. C. Tourane N° 4)

ĐẠI-HỘI-ĐỒNG THƯỜNG-NIÊN NĂM THỨ NĂM

Họp ngày 28 Février 1932

TỜ TRÌNH CỦA QUẢN LÝ

Thưa các Ngài,
Kỳ Đại-hội-đồng thường niên năm thứ năm này đã được các Ngài từ tạ. Trước khi trình duyệt sổ sách, tôi xin lược tả tình hình kinh doanh của Công ty trong năm 1931 vừa qua.

1/ Hội sở Công ty, trước đã tạo nhà và làm thêm xưởng thợ, nhưng đất thì còn thuộc về đất công. Nay đã chiếu theo giá chính phủ định mà mua hẳn đất ấy rồi. Vì là nhà đất ở Hội sở Công ty, từ nay Công ty có đủ quyền sở hữu.

2/ Máy in và chữ vì sự hao mòn hư hỏng, nên có mua thêm motor và các thứ chữ chỉ non hai ngàn đồng.

3/ Nhà in và tờ báo là định nghiệp cốt yếu của Công ty, nhưng trong năm vừa qua có phần giảm sút. Tờ báo vì hoàn cảnh khủng hoảng chung mà số người mua có giảm bớt. Việc in cũng vì ảnh hưởng ấy mà không giữ được độ thường. Tuy các việc in vất vả phần thêm; mà cũng không sao được dồi dào như những năm trước.

4/ Về các món nợ; người đọc báo thiếu đến trên năm ngàn đồng, người đại lý sách và báo còn đọng trên một ngàn đồng, người mua hàng và quảng cáo cũng còn có thiếu. Nợ ở năm trước đọng lại, chưa thu được mà nay lại còn thêm trên bốn trăm đồng nữa.

5/ Mòn hao mất trong số tiền đến trên hai ngàn, trong ấy về người đọc báo đã trên một ngàn chín; ấy là số báo gửi trả cho các đặc giả đã thời mua trong khoảng mấy năm nay phải tách ra cho rõ ràng, không để vào số nợ như mấy năm trước.

Ấy cái trạng huống và tình hình kinh doanh ngoài như thế, tất các Ngài cũng rõ cái ảnh hưởng khủng hoảng nó chi phối là giương nào!

Thưa các Ngài,
Lần sống kinh tế khủng hoảng lan khắp thế giới ngày nay, thật là một sự không may cho những nhà định nghiệp. Huống chi năm vừa qua, thiên tai nhân họa, trong xứ lại xảy ra biết bao nhiêu những chuyện lạ thường, dường như thiên nhiên đều ngăn trở, mà nguồn lợi phải chịu khó khăn, nguồn lợi đã khó khăn, nên kinh tế tất nhiên phải lay chuyển. Công ty ta cũng chung cái hoàn cảnh ấy, mà không tránh khỏi, bởi vậy mà số lợi suất phải sụt thụt mấy năm trước.

Theo như số đã kê toạch, số thâu về báo và ấn vụ với các khoản vật, cộng được là 18.192\$16, trừ kinh phí các khoản hết 12.675\$39, hao tổn các khoản hết 3.102\$68, giảm thành số vốn đóng sẵn và tính sản hết 1.566\$73. Còn dư được 857\$36 là số lợi góp. Trong số này, theo điều lệ đã định trích ba chục phần trăm (30%) là 257\$20 làm công tích

phòng bị và hoa hồng, còn bảy chục phần trăm (70%) là 600\$16 ấy là số lợi chia cho các cổ-phần.

Mấy lời thành thực, xin các Ngài xét và quyết nghị cho.

Huế, 28 Janvier 1931
Quản lý:
HUYỀN-THỨC-KHÁNG

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG KIỂM SÁT

Thưa các Ngài,

Thường niên đến kỳ Đại-hội-đồng, các Ngài dự nội cũng đều được thông tin như thế này, thật đủ tỏ tâm lòng sốt sắng của các Ngài đối với Công ty mà cũng là một nhíp may mắn về kỳ Đại-hội-đồng năm thứ năm cho ban Kiểm-sát được tiếp kiến các Ngài. Vậy nay chúng tôi xin chiếu theo khoảng 26 trong đó là làm tờ trình kể những công việc trong năm 1931.

Về tình hình kinh doanh của Công ty đã có tờ trình của ông Quản-ly bày tỏ rõ ràng, nay chúng tôi chỉ xin nói thêm những khoản sau này:

1) Xét các sổ sách và bản tổng kê niên độ thì số lợi là 18.492\$16. Số tiền về các mục như mục Tổng phí, hao mất, nợ ở, v.v... là 16.078\$07; lại chiếu lệ giảm thành: 5% Cho mục Ấn cơ là 859\$62 5% Cho mục Nhà đất là 391\$68 1,5 Cho Khí dụng là 305\$13

Cộng là 1.556\$73
Tất cả số tiền là: 17.631\$80 trừ cho số lợi kê trên là: 18.492\$16, còn dư là 857\$36. Lại đem số công nợ là 46.081\$74, trừ cho số tài sản là 46.939\$10, cũng còn dư lại là 857\$36. Vậy trong năm 1931, Công ty lợi được 857\$36. Lại trừ 10% về tiền Công tích và phòng bị, cùng 20% về tiền Hoa hồng của Quản-ly và Hội đồng Kiểm-sát, còn 70%, tức 600\$16 là lợi ròng. Các khoản kê trên đã có bản Tổng-ích và bản Tổng kê niên-độ liệt kê rõ ràng.

2) Trong bản Tổng-ích, mục hao mất về số tiền là 2.178\$48 mà số mất về người đọc báo có đến 1.959\$04. Theo lệ thường của nhà báo đối với độc giả, thì những kẻ mua báo hết hạn mà không có giấy mua thêm, cũng vậy phải gọi tiếp trong ít lâu. Trong số những người đó cũng có một phần bỏ báo không mua nữa mà không trả tiền, hoặc vì tình thế đặc biệt gì mà không trả được, cho nên mỗi năm nhà báo phải chịu hao tổn ít nhiều. Mấy năm trước, các số báo dồn lại, thấy số ấy một ngày một lớn, nên ông Quản-ly đã báo với Hội đồng chúng tôi để tìm cách ra, vì vậy mà mục hao mất về người đọc báo mới nhiều như thế.

3) Tờ báo và đồ in là định nghiệp trọng yếu của Công ty. Năm vừa qua, số lợi về mục báo chỉ có

9.479\$01, kém năm trước là 747\$93; số lợi về mục Ấn vụ được 8.625\$30, hơn năm trước là 1\$92. Xem thế thì đường kinh doanh của Công ty trong năm 1931 về mặt Ấn vụ cũng ngang với tình hình năm 1930, và về mặt tờ báo thì lợi ích sút nhiều Song trong cuộc kinh tế khủng hoảng hiện thời, tình trạng thương mại công nghệ trong nước trải bệ bao phen khốn đốn, các nhà định nghiệp từ bên đến ức triệu, thế lực lại vững vàng, mà còn khó bề đứng nổi, thì một Công ty của chúng ta chỉ mong khỏi là mà đứng được với đời là may lắm rồi. Huống chi, tình hình kinh tế, không những không là, mà lại cũng có lợi, dù ít mặc dầu, thế thì các anh em cố gắng cố gắng nên tin vào ảnh hưởng lạc hậu chống của Công ty mà nuôi mối lạc quan đối với tương lai vậy.

4) Cứ tình hình kinh tế khủng hoảng nói trên, đồng tiền rất là cần thiết. Giá trị các nhà ngân hàng cũng thụt thụt không giảm bỏ tiền cho vay, nên các nhà định nghiệp chỉ có thể tự cậy nơi mình, cho nên đồng tiền để lưu động trong công việc lại càng thiết nữa. Vậy không nói đến số lợi hai năm 1927-1928 theo quyết nghị Đại hội đồng năm 1931 mà lực tục phát lần, còn số lợi những năm 1929, 1930, 1931, chúng tôi xin Hội đồng cho toàn lại Đại hội đồng thường niên sang năm sẽ định.

Những khoản chúng tôi đã kê trên là xét theo tình hình định nghiệp của Công ty mà bày tỏ, xin Đại hội đồng cứu duyệt và quyết nghị thế nào cho ông Quản lý thì hành.

Huế, ngày 14 Février 1932
Hội trưởng: Hoàng-đức-Trạch
Thư ký: Đào-duy-Anh
Hội viên: Đoàn-thượng-Oanh, Phạm-dương-Nghệ

BIÊN BẢN

Ngày hai mươi tám tháng hai năm một ngàn chín trăm ba mươi hai, dùng tám giờ, các cổ-đồng của Chuyên-trách tập-cổ Huấn-thức, Kháng Công ty, đến họp Đại-hội-đồng thường-niên tại nhà Cinema Tam-tần, đường Paul-Bert, thành phố Huế, theo tờ triệu-tập của ông Quản-ly đề ngày 20 Janvier 1932, và đăng báo Tiếng-Dân từ số 455 ngày 20 Janvier đến số 63 ngày 24 Février 1932.

Theo bản tự hội định theo biên bản này, có tất cả các cổ-đồng hiện diện ký tên, trừ ông Huỳnh-thức - Kháng Quản - Lý, thì người hiện diện và người có giấy ủy quyền có (338) năm trăm ba mươi tám cổ phần, thế là quá một phần năm trong số cổ phần của Công ty. Vậy Hội đồng đủ lệ nhóm.

Chấn giờ, ông Hoàng-đức-Trạch, Hội trưởng Hội đồng Kiểm-sát, làm chủ tịch Đại hội đồng tuyên bố khai hội. Ông Đào-duy-Anh, Thư

ký Hội đồng Kiểm-sát, làm Thư ký của Đại hội đồng.

Đại hội đồng bầu hai ông Trần kiểm Tri và Nguyễn hữu Tấn (những cổ phần hơn cả) làm kiểm phiếu.

Ban Trị sự từ chức, xong ông chủ tịch mời ông Quản-ly đọc tờ trình. Ông Quản lý đọc tờ trình bày rõ tình hình kinh doanh của Công ty trong năm 1931.

Liếp ông Hội trưởng Hội đồng Kiểm-sát đọc tờ trình của Kiểm-sát. Đoàn, ông Chủ tịch xin Đại hội đồng quyết nghị các vấn đề ghi trong nghị sự chương trình.

1) Duyệt sổ năm 1931.

Đại hội đồng duyệt các sổ sách về năm 1931, thì đều nhận rằng sổ sách được dùng cả.

2) Chia lợi.

Tiền lợi mấy năm 1929, 1930 và 1931 hoãn lại đến Đại hội đồng thường niên năm 1933 sẽ quyết định. Đại hội đồng đều phiếu đồng thanh ưng thuận.

3) Bầu Hội viên Kiểm-sát. Trong ban Kiểm-sát, ông Hoàng-đức-Trạch và ông Đoàn-thượng-Oanh đã hết nhiệm kỳ. Đại hội đồng đều phiếu cử hai người khác thế vào thì ông Đoàn-thượng-Oanh được tái cử và ông Nguyễn-hữu-Tấn được trúng cử.

Vậy Hội đồng Kiểm-sát năm 1932 gồm những người sau này:

Ông Phạm-dương-Nghệ
Ông Đào-duy-Anh
Ông Đoàn-thượng-Oanh
Ông Nguyễn-hữu-Tấn

Các ông ký tên bằng lòng nhận chức.

4) Xét việc đã qua trong năm 1931 và bản việc tiến hành sau này. Trong Hội đồng không ai bàn bạc đề nghị điều gì, vừa đúng 11 giờ Đại hội đồng giải tán.

Tất cả các việc Đại hội đồng bàn định và quyết nghị trên đây, đã ghi vào biên bản, có ban Trị sự của Đại hội đồng và Hội đồng Kiểm-sát ký nhận.

Làm tại Huế, ngày hai mươi tám tháng hai năm một ngàn chín trăm ba mươi hai.
Hội đồng Trị sự: Trần kiểm Tri, Nguyễn hữu Tấn
Kiểm phiếu: Hoàng-đức-Trạch, Đoàn-thượng-Oanh, Phạm-dương-Nghệ
Chủ tịch: Hoàng-đức-Trạch
Thư ký: Đào-duy-Anh

TỔNG KÊ NIÊN BIỂU NĂM 1931

Tài sản	
Nhà đất	6.328.09
Khí dụng	514.45
Ấn cơ	12.453.20
Tủ bậc	291.91
Banque I. C. Fr	931.70
Banque I. C. S	2.219.43
Banque F. C.	1.297.39
Tài liệu	10.753.69
Ấn vụ	878.76
Báo	67.46
Sách	724.91
Sách đại lý	201.63
Dự chi	713.04
Mượn trước	37.00
Người đọc báo	5.659.86
Người mua hàng	687.46
Người đại lý	1.174.00
Quảng cáo	366.22
Nợ ở	1.638.64
	46.939.10
Công nợ	
Vốn hòa	30.800.00
Bạc cọc	287.05
Bạc gửi	220.00
Nhà bán hàng	245.46
Ký quỹ	500.00
Người gửi sách	239.31
Người đọc báo	1.346.78
Quảng cáo	152.74
Trừ số	220.95
Tiền lời	8.060.51
Dự phòng	1.744.12
Phòng bị	722.28
Công tích	722.28
Hoa hồng	171.46
Lợi	600.16
	46.939.10

TỔN	
Tiền phí	
Tổng phí	1.302.97
Tiền lương	6.791.05
Công bản	4.404.80
Tu bổ	86.57
	12.675.39
Hao tổn	
Hao mất	2.178.48
Sách	2.30
Sách đại lý	2.20
Nợ ở (bổ phần nửa số hiện tòa năm 1930)	1.219.64
	3.402.68
Giảm thành	
Nhà đất	301.68
Ấn cơ	859.62
Khí dụng	305.43
	1.556.73
Trích theo điều lệ	
Công tích (trích 5% trong số lợi 1931)	42.87
Phòng bị - id -	42.87
Hoa hồng (trích 20% trong số lợi 1931)	171.46
	257.20
Lợi ròng	600.16
	18.492.16
ICH	
Ấn vụ	8.625.30
Báo	9.479.01
Tạp thiếu	338.21
Sách	47.67
Banque I. C. Fr	1.44
	18.492.16

GIẤY TỜ CHUYÊN NGHIỆP

Câu Phạm ký Phan, 19 tuổi con một vị quan ở Bắc kỳ, học năm thứ tư trường tiểu học, đêm hôm 26 2 ngã té trên lầu xuống đất cột bộ năng lằm, không biết vì từ từ hay có gì, số cảnh sát đương điều tra.

Phạm nguyên Mạnh tức Ba Đăng ở phố Tam thương số 15 (Hào) mới bị bắt giam lại, vì can tội làm trái với đạo luật quân thóc.

Vai ba tuần nay ở Hanoi mấy chú khách mang hoa giấy đi bán để lấy tiền gửi về Tàu giúp việc đánh Nhật.

Ông Vũ tam Thám làm ở Thủy viện Hanoi mới rồi bỏ nhà bỏ vợ đi đầu biệt tìm Số Một thám đương tìm.

Bản báo có tiếp được gửi trả hiệu Vinh thái của hiệu Minh Giang ở Phan thiết gửi tặng, vậy xin có lời cảm ơn.

T. D.

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XÁ

Vở gia-đình 500 trang
Đông-chu liệt-quốc 500 trang
Giá 1\$00 - QUAN HẢI - Huế

Làm sao cho cuộc HIỆN-TẠI được vững bền, ấy là trách nhiệm đương nhiên của chúng ta;
Làm sao cho cuộc TƯƠNG-LAI được rực rỡ, ấy là hy vọng duy nhất của chúng ta.

KIM-LAI TẬP-CHI

Mỗi số 0\$12
Ba tháng (13 số) 1.50
Sáu tháng (25 số) 2.80
Một năm (50 số) 5.00
BÁO-QUÂN:
87 - đường Gia-long - 87
HUE
GIẤY THIẾT TẮT: KIMLAI HUE
GIẤY NÓI SỐ 94

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

THỬA THIÊN

Một án kiện nhỏ nhỏ hơn một năm mà chưa xử xong

Ngày 4 tháng 10 năm xưa (Canh ngọ), tại huyện Hương - Trà, có một Hội-đồng công cử hội viên linh hạt. Người ứng cử là Hoàng-trọng-Cái, Lê-văn-Lý và nhiều người khác. Quan trên truyền cho đội lệ Hồ-Lâu và lính lệ coi sóc những người bầu cử cho đúng phép. Thế mà bác đội lại làm việc trái phép như: đổi phiếu, người nào không chịu đổi thì hăm dọa. Việc này đã có kiện đến quan, huyện xử chưa rồi, nay đã đến phủ.

Việc này xem như không quan hệ gì lắm, vì trong trường hợp bảo cử ở xứ ta thường thấy diễn ra cái lối mua phiếu, bán phiếu luôn luôn. Song một chuyện nhỏ nhỏ như thế mà kéo dài đến trên một năm trời, còn chuyện lớn mới sao?

Người rõ chuyện lại cáo

NGHE-AN

Vụ án giết hai viên Bang tá đã liêu kết

Tiếng-dân đã tưởng thuật vụ giết hai viên Bang tá ở xã Quảng-xá, huyện Thanh - chương. Cả 22 người bị can vào vụ ấy đã bị kêu án:

Lòng sông bị cát bồi

Tại số xem nước Bến-thủy xưa nay thường nẩy phải đong một cái máy đào cát; vì nếu không đào thì cát bồi lấp cạn mất lòng sông, tàu bè không vào được. Muốn cho cái máy ấy chạy, cũng phải tốn ít nhiều; nay công cụ ít-tiền tiền, thành ra máy ấy không chạy được. Vì vậy nay cái đả bồi cạn lòng sông, máy chiếc tàu hơi lớn đến phải nằm ngoài cửa sông cách Bến-thủy hàng mấy cây số, thiệt hại cho đường thương mại nhiều lắm.

ĐI SAIGON

nhân ghé lại tiệm bán cơm Annam hiệu

VI-TIÊN

42 - Amiral Courbet - 42
(ở hông chợ mới Bến thành và kế gare xe lửa di Nhatrang)

Món ăn nấu theo Trang Bắc - Có chủ nghĩ tư tế - Có lãn nấu cơm tháng - Giá tiền tính rõ mặt.

Chủ nhân là người Trung-kỳ, trú ngụ ở Saigon đã lâu, có thể chỉ vẽ và giúp đỡ cho quý khách trong khi cần dùng.

PHŨ XUÂN HỌC-HIỆU

HUE
94 - rue Gia-Hải - 94
HIỆU-TRƯỞNG: CAO-VĂN-CHIÊU
Khai-giảng: 15 Février 1932
Có đủ các lớp sơ-bộ và cours Perfectionnement.
Học trò ở xa sẽ có chỗ gửi đêm hầu hoi.

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

được-phòng
Cao, đơn, hoàn, tán

SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM



SỨC KHỎE CỦA TRẺ NHỎ

Hồi xưa không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng sữa quốc ngữ của Bác Sĩ Vidal...

Comptoirs Commerciaux d'Annam Commission - Représentation TRUNG-KY THƯƠNG-CỤC

Maison HOP-THINH SOIERIE & MERCERIE

32 Rue des Cantonnaires PHỐ HÀNG NGANG HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa...

Lượt đến các hàng vải màn, chũn hạt, bán s, và bán là giá rất hạ...

Nguyen-Van-Pho Boite Postale n° 63 - Saigon (Còn cần thêm nhiều đơn vị)

MẮT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ...

HUONGKY PHOTO 48 Rue Jules Ferry - HANOI

Trình-thám Tiểu thuyết MỸ-NHÂN CỬU

ĐẠM-VIÊN dịch Số 24

Phòng này rất kín đáo, chúng ta hãy thương lượng việc ấy. Mọi người khác nói: - Việc này phải lần hành gấp...

Tin đường Tân-áp - Takhek Vì nạn đói Nghệ-Tĩnh ngày thêm dữ dội...

Nhà Dục-Anh tại Vinh Ông Phan-Thuận (thượng) bang cán sự (inform:er principal) tại nhà (thương) Vinh mới được phép mở nhà Dục-anh tại Vinh...

Ngài đã dành giấy ra nhà thương chánh Hanoi và được lãnh một số tiền phụ cấp cho nhà Dục-anh là 7 ngàn đồng...

Hai nữ đảng viên hội kín bị án Nguyễn-thị-Liên là vợ Trần-văn-Cung (còn bị dầy ở Lao-bão) và Bạch-thị-Huê...

HÀ-TỈNH Lời trấp tình của mấy nhà buồn gỗ

Bản báo nhận được lá đơn kêu khổ xin đặng nguyên vấn Trong khoảng vài ba năm nay, nào hậu, nào lụt bão lụt...

Không khí trong thôn quê Cái trừ (thê) lạ làng Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

nếu giữ bè lại ở đó, thì người bạn này phải kiếm một người ở lại coi bè, còn nó thì về nhà (Triều đông Bui tá) mà gọi người chủ bè lên sống con nẹp thuế...

Ông Phan-Thuận (thượng) bang cán sự (inform:er principal) tại nhà (thương) Vinh mới được phép mở nhà Dục-anh tại Vinh...

Ngài đã dành giấy ra nhà thương chánh Hanoi và được lãnh một số tiền phụ cấp cho nhà Dục-anh là 7 ngàn đồng...

Hai nữ đảng viên hội kín bị án Nguyễn-thị-Liên là vợ Trần-văn-Cung (còn bị dầy ở Lao-bão) và Bạch-thị-Huê...

HÀ-TỈNH Lời trấp tình của mấy nhà buồn gỗ

Bản báo nhận được lá đơn kêu khổ xin đặng nguyên vấn Trong khoảng vài ba năm nay, nào hậu, nào lụt bão lụt...

Không khí trong thôn quê Cái trừ (thê) lạ làng Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Nạn lao động (làm đường) Từ khi đàng xe lửa mở làm tại bặt Tam-bý, nhân dân cũng có việc làm bộ khần...

Grande Maison de Soieries AN-LOI Vente en Gros TONKIN - 77 Rue de la Soie - HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-bý như Lụa Bắc-bý, lụa Bắc-bý một đũa, lụa Bắc-bý trong Nam-bý...

Chung tôi mong rằng quan Thủ Hiến tòa Lâm chánh sẽ thấu hiểu cái nỗi cực khổ của dân mà cho ba việc: 1/ Mở rộng cấm cho dân có nợ làm ăn...

QUẢNG NAM Không khí trong thôn quê Cái trừ (thê) lạ làng Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Ông Nguyễn-quí-Hương làm việc ở T. D. nhân liệt về thăm nhà, gặp gia đình, (nhà có ông già 70 và một người anh, rồi người anh mất bữa tết)...

Thưa các ngài! Khi các ngài làm ăn ở nơi nước lạ (nước đợc) nên dùng thuốc Hải-ngạc-đường-bách-đương thì mới tránh khỏi các bệnh như vàng da, loét bụng, phù nề, da bụng đầy bọng...

Thanhhoa M. Thăng - Long 73, phố lớn M. Di-Long 71, phố lớn Vinh M. Lộc-Trinh, 122, phố Gare. Vinh M. Vinh-bung-Tường, 178, barrai Hatinh M. Vinh-bung-Tường, commerçant Donghoai M. Vinh-bung-Tường commerçant Hué M. Vinh-bung-Tường, rue Gia long Fafloo M. Vinh-bung-Tường, commerçant Tourane M. Nguyễn-hữu-Vinh, commerçant Quangngai M. Quảng-hoa Tế công ty Cửa Tây và Phú-anh

M. Chử-Hoàng ở Sông-Vô. M. Trương-Nguyên, làng Chử-tượng, huyện Mộ-đức. Nhatrang M. Mộng-lương Thư quán được phòng Phanrang M. Hojoh-vân-Trần, Dépôt Pharmacie. Cana M. Léon Triam, Forumeur de chaux Thakhek (Laos) M. Triah-du-Yên Phonthou (Laos) M. Doug-xuan-Úy, cai de la mine Bartholoni.

Mos ty 50 bao trở lên, gửi theo cách lãnh hóa giao ngân, thì trừ mỗi 10 bao là 1\$25, không phải chịu cước. Thư và mandat gửi cho: M. Nguyễn-huy-Cù, Tà-lai, village Holog nghĩa, phủ Hoàng-báo, Thanh-hóa (Annam)

LỜI MINH-TẠ Từ ở Quinhon mới đi ra Vinh được hai ngày thì bị bệnh Cúm, nặng rồi mê mẩn, hồi hồi thức thì phải đi nằm nhà thương điều trị hơn mười ngày mới hết.

VIỆT RỐI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY: 1. - Chữa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI-BẢO-DƯƠNG 32 rue Métréville-HANOI, xưa, tôi mắc bệnh Gút-gút, cơn đã khắt, nay đã 15 năm, ông bệnh lại phải chữa...

2. - Chữa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động kinh đã 3 năm nay, tôi làm tiền thuốc mà vô hiệu, nay dùng thuốc của Tiên-Tửu của Ngài, vừa mua thuốc xong, ông khỏe mạnh hơn tôi lắm...

3. - Bức thư đó, đã thấy bên-đường có nhiều thầy thuốc làm-thành-đại-danh-vu và có cả các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-dùng và cũng đã dùng là khỏi bệnh ngay...

Ông Phúc liên nói: - Bỏ Quán tôi dọn ông này: chúng tôi hôm nay đến đây, cần phải rất bị mệt, ông khéo dặn ông nhà chớ có lộn thanh lịch ra ngoài...

Ông Phúc liên nói: - Hôm kia hai ngài trở về Luân đôn rồi, lòng tôi lo sợ khôn cùng như sự nguy hiểm đã đến đến trước con mắt mà không biết cứu cứu vớt ai, hôm qua có những mấy người mới đi thăm bệnh, nhưng nhà bác không dám đi ra.

Ông Phúc liên nói: - Ông đừng sợ nữa, tôi tình từ rày mà đi ông lại được về sự như mọi ngày thường, có ai đến mời ông đi chửa bệnh thì ông cứ việc đi, Ông Bồ nghe nói cũng mừng cũng ngời, liền hỏi:

Ông Phúc liên nói: - Không biết lại sao liên sinh bảo tôi như thế? hay là liên sinh đã bắt được hung thủ rồi? cảm ơn tiên sinh biết ơn. Và không biết hung thủ là hung nào, xin tiên sinh dạy cho.

Ông Phúc liên nói: - Không biết lại sao liên sinh bảo tôi như thế? hay là liên sinh đã bắt được hung thủ rồi? cảm ơn tiên sinh biết ơn. Và không biết hung thủ là hung nào, xin tiên sinh dạy cho.

Ông Phúc liên nói: - Không biết lại sao liên sinh bảo tôi như thế? hay là liên sinh đã bắt được hung thủ rồi? cảm ơn tiên sinh biết ơn. Và không biết hung thủ là hung nào, xin tiên sinh dạy cho.

Ông Phúc liên nói: - Không biết lại sao liên sinh bảo tôi như thế? hay là liên sinh đã bắt được hung thủ rồi? cảm ơn tiên sinh biết ơn. Và không biết hung thủ là hung nào, xin tiên sinh dạy cho.

Ông Phúc liên nói: - Không biết lại sao liên sinh bảo tôi như thế? hay là liên sinh đã bắt được hung thủ rồi? cảm ơn tiên sinh biết ơn. Và không biết hung thủ là hung nào, xin tiên sinh dạy cho.

Ông Phúc liên nói: - Không biết lại sao liên sinh bảo tôi như thế? hay là liên sinh đã bắt được hung thủ rồi? cảm ơn tiên sinh biết ơn. Và không biết hung thủ là hung nào, xin tiên sinh dạy cho.

